

Chương VII. ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ CỦA HỢP ĐỒNG

E-ĐKC 1.1	Chủ đầu tư: Công ty Điện lực Tây Ninh Địa chỉ: Số 168 tuyến tránh, phường Long An, tỉnh Tây Ninh. Mã số thuế: 0300942001-015. Điện thoại: 0276 3611710. Email: dauthaupctayninh@gmail.com
E-ĐKC 1.3	Nhà thầu: ____ <i>[ghi tên, địa chỉ, số tài khoản, mã số thuế, điện thoại, fax, email của Nhà thầu]</i>.
E-ĐKC 1.11	Địa điểm dự án: Kho vật tư - Công ty Điện lực Tây Ninh, ĐC (Cơ sở 2): số 508, CMT8, Khu Phố 2, Phường Tân Ninh, tỉnh Tây Ninh.
E-ĐKC 2.2 (i)	Các tài liệu sau đây cũng là một phần của hợp đồng: - Giấy đặt hàng của Bên mua; - Thông báo giao hàng của Bên bán; - Các Văn bản trao đổi giữa 2 Bên trong quá trình thực hiện hợp đồng (nếu có).
E-ĐKC 4.1	- Người nhận: Phòng Kế hoạch và Vật tư - Công ty Điện lực Tây Ninh. - Địa chỉ (Cơ sở 2): số 607 Đường CMT8, KP. 2, Phường Tân Ninh, tỉnh Tây Ninh. - Điện thoại: 0276.3611710. - Địa chỉ email: phongkhvt.pctn@gmail.com.
E-ĐKC 5.2	- Giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng: 03 % giá hợp đồng. - Hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng: 298 ngày kể từ ngày phát hành. Trong vòng 07 ngày kể từ ngày ký hợp đồng, Bên bán phải nộp một bảo lãnh thực hiện hợp đồng bởi Ngân hàng hoặc tổ chức tín dụng hoạt động hợp pháp tại Việt Nam phát hành (ngoại trừ Ngân hàng bị EVN hoặc EVNSPC cấm tham gia) hoặc nộp tiền mặt hoặc chuyển khoản vào tài khoản của chủ đầu tư (đối với bảo

đảm thực hiện hợp đồng có giá trị dưới 50 triệu đồng) và phải là bảo lãnh vô điều kiện, không hủy ngang theo mẫu E-HSMT có giá trị 03% giá trị hợp đồng và có hiệu lực đến hết ngày thứ 28 sau khi Bên bán hoàn tất thời gian giao hàng cuối cùng bao gồm thời gian giao hàng trễ cho phép và Bên mua nhận được Bảo lãnh bảo hành.

- Trường hợp bảo đảm thực hiện hợp đồng hết hiệu lực trước ngày quy định nêu trên nhưng Bên bán vẫn chưa hoàn thành nghĩa vụ hợp đồng, Bên bán sẽ chịu trách nhiệm gia hạn hiệu lực Bảo đảm thực hiện hợp đồng và thanh toán chi phí cho việc gia hạn này.

- Trường hợp Bên bán là nhà thầu liên danh thì từng thành viên phải nộp bảo đảm thực hiện hợp đồng cho Bên mua, mức bảo đảm tương ứng với phần giá trị hợp đồng mà mỗi thành viên thực hiện. Nếu Liên danh có thỏa thuận nhà thầu đứng đầu liên danh nộp bảo đảm thực hiện hợp đồng thì nhà thầu đứng đầu liên danh nộp bảo đảm thực hiện hợp đồng với giá trị (3% x giá trị hợp đồng) cho Bên mua và từng thành viên liên danh phải nộp bảo đảm thực hiện hợp đồng cho nhà thầu đứng đầu liên danh tương ứng với giá trị hợp đồng do mình thực hiện.

- Tịch thu bảo đảm thực hiện hợp đồng: Bên mua có quyền tịch thu Bảo lãnh thực hiện hợp đồng trong các trường hợp sau:

+ Bên bán từ chối thực hiện hợp đồng khi hợp đồng đã có hiệu lực;

+ Bên bán vi phạm thỏa thuận trong hợp đồng;

+ Bên bán thực hiện hợp đồng chậm tiến độ do lỗi của mình nhưng từ chối gia hạn hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng;

+ Bên bán không gia hạn bảo lãnh đúng hạn theo quy định của hợp đồng;

Nếu nhà thầu là nhà thầu liên danh, bất kỳ thành viên nào trong liên danh vi phạm quy định tại các trường hợp trên thì Bên mua có quyền tịch thu bảo lãnh.

Nếu Bên bán chưa hoàn thành nghĩa vụ hợp đồng tại thời điểm 28 ngày trước ngày Bảo đảm thực hiện hợp đồng hết hiệu lực thì Bên bán phải gia hạn hiệu lực Bảo đảm thực hiện hợp đồng với giá trị, hiệu lực phù hợp với quy định như trên và nộp cho Bên mua trước thời điểm hết hiệu lực của Bảo đảm thực hiện hợp đồng tối thiểu 21 ngày.

Trường hợp hàng hóa được nghiệm thu bàn giao đưa vào

	sử dụng mà vẫn còn các tồn tại mà Bên bán phải khắc phục thì Bên bán phải gia hạn bảo lãnh thực hiện hợp đồng. Bản sao của Bảo đảm thực hiện hợp đồng phải được sao y bởi Ngân hàng hoặc hoặc tổ chức tín dụng phát hành hoặc sao y bản chính còn hiệu lực.
E-ĐKC 5.4	Thời hạn hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng: Bảo đảm thực hiện Hợp đồng sẽ được Bên mua giải tỏa và trả lại cho Bên bán không chậm hơn 28 ngày kể từ khi Bên bán hoàn thành nghĩa vụ của Hợp đồng.
E-ĐKC 6.1	Danh sách nhà thầu phụ: __ <i>[ghi danh sách nhà thầu phụ phù hợp với danh sách nhà thầu phụ nêu trong E-HSDT]</i>.
E-ĐKC 7.2	Thời gian để tiến hành hòa giải: Trong vòng 30 ngày kể từ ngày xảy ra các bất đồng hoặc tranh chấp. Giải quyết tranh chấp: Trong trường hợp có tranh chấp hợp đồng xảy ra, hai bên sẽ tự hòa giải, thương lượng trên tinh thần hợp tác, thiện chí. Trong trường hợp hòa giải, thương lượng không thành, trong vòng 30 ngày kể từ ngày xảy ra tranh chấp thì Tòa án Nhân dân Khu vực 10 (số 401 đường 30-4, khu phố số 22, phường Tân Ninh, tỉnh Tây Ninh) được hai bên thống nhất lựa chọn để yêu cầu xem xét, giải quyết. Mọi chi phí cho việc giải quyết tranh chấp kể cả chi phí thuê luật sư do bên thua chịu.
E-ĐKC 9	Nhà thầu phải cung cấp các hóa đơn và chứng từ sau đây: - Hoá đơn hợp pháp theo quy định của Bộ Tài Chính do Bên bán lập khi giao hàng. - Bảng kê chi tiết hàng hóa; - Các tài kỹ thuật kèm theo như catalogue, bản vẽ, tài liệu hướng dẫn sử dụng (nếu có) ... - Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa C/O (đối với hàng hóa nhập khẩu). - Giấy chứng nhận chất lượng hàng hóa C/Q (đối với hàng hóa nhập khẩu). - Chứng nhận chất lượng và số lượng của nhà sản xuất (đối

	với hàng hóa sản xuất trong nước). - Biên bản thử nghiệm xuất xưởng do nhà sản xuất ban hành. - Các loại giấy tờ khác (nếu có). Chủ đầu tư phải nhận được các thông tin và chứng từ nêu trên trước khi hàng hóa đến địa điểm quy định, nếu không Nhà thầu sẽ phải chịu mọi chi phí phát sinh có liên quan.
E-ĐKC 11.1	Loại hợp đồng: Trọn gói.
E-ĐKC 11.2	Giá hợp đồng: Cố định.
E-ĐKC 12.3	Điều chỉnh thuế: Được phép Trong quá trình thực hiện hợp đồng, trường hợp tại thời điểm thanh toán nếu chính sách về thuế có sự thay đổi (tăng hoặc giảm) và trong hợp đồng có quy định được điều chỉnh thuế, đồng thời nhà thầu xuất trình được các tài liệu xác định rõ số thuế phát sinh thì khoản chênh lệch của chính sách về thuế sẽ được điều chỉnh theo quy định trong hợp đồng.
E-ĐKC 13.1	Tạm ứng: Không tạm ứng.
E-ĐKC 14.2	Phương thức thanh toán: Hình thức thanh toán là: Chuyển khoản. Đồng tiền thanh toán theo hợp đồng: VND. Các hồ sơ thanh toán gồm một (01) bản gốc và (01) bản sao y bản chính của Bên Bán và đóng dấu giáp lai. Riêng các chứng từ liên quan đến bảo lãnh hợp đồng và bảo hành sản phẩm phải do Ngân hàng phát hành sao y hoặc sao y bản chính. Các chứng từ được nêu cho các khoản thanh toán dưới đây: Thanh toán 100% của trị giá hàng hóa nhận được của hàng hóa theo hợp đồng sẽ được thanh toán trong vòng 14 ngày kể từ khi Bên mua nhận được các tài liệu sau: 1. Văn bản yêu cầu thanh toán của Bên bán; 2. Hoá đơn hợp pháp theo quy định của Bộ Tài Chính do Bên bán lập khi giao hàng; 3. Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa C/O (đối với hàng

	ngoại nhập) do Phòng Công nghiệp hoặc Thương mại của nước xuất khẩu ban hành. 4. Biên bản chứng nhận chất lượng và số lượng hàng hóa của nhà sản xuất (đối với hàng hóa sản xuất trong nước). 5. Biên bản thử nghiệm xuất xưởng do nhà sản xuất ban hành. 6. Biên bản nghiệm thu về số lượng và chất lượng của hàng hóa giữa Bên mua và Bên bán tại địa điểm giao hàng; 7. Bảng kê chi tiết hàng hóa. 8. Bản gốc Bảo lãnh bảo hành trị giá 5% hợp đồng (áp dụng với chuyển giao hàng cuối cùng).
E-ĐKC 15.2	Quyền: không áp dụng.
E-ĐKC 18.2	Việc đóng gói, ghi chú đối với hàng hóa, các giấy tờ bên trong và bên ngoài kiện hàng: Bên bán sẽ phải đóng gói hàng hóa đúng yêu cầu để tránh hư hỏng trong quá trình chuyên chở hàng hoá tới nơi nhận cuối cùng như đã quy định trong hợp đồng. Việc đóng gói phải đảm bảo để chịu đựng không giới hạn việc va chạm trong khi bốc dỡ chuyển tải và khi hàng hoá bị phơi dưới nhiệt độ cao, có muối mặn, mưa và tại bãi cất giữ ngoài trời. Kích thước và trọng lượng của mỗi kiện hàng phải tính đến tình trạng xa xôi của điểm đến cuối cùng và sự thiếu các phương tiện chuyển tải ở mọi điểm trong khi chuyển tải.
E-ĐKC 19	Nội dung bảo hiểm: Không bắt buộc. Những mất mát, tổn thất bất thường trong quá trình sản xuất, vận chuyển, lưu kho và giao hàng do Bên bán chịu.
E-ĐKC 20.1	Trách nhiệm vận chuyển hàng hóa được thực hiện như sau: Theo hợp đồng, Nhà thầu phải vận chuyển hàng hóa đến địa điểm dự án. Việc vận chuyển hàng hóa đến địa điểm dự án, bao gồm cả bảo hiểm và lưu kho theo quy định trong hợp đồng, do Nhà thầu thực hiện; các chi phí liên quan được tính trong giá hợp đồng.
E-ĐKC 20.2	Các dịch vụ bao gồm: Không có.

E-ĐKC 21.1	Kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa: 1. Khi hàng hóa đến địa điểm gia hàng của Bên mua, hàng hóa sẽ được kiểm tra bởi Hội đồng nghiệm thu gồm đại diện của Bên mua và Bên bán. Các bên sẽ làm Biên bản nghiệm thu về số lượng và chất lượng và biên bản ghi nhận tình trạng hàng hóa trong trường hợp hàng hóa có lấy mẫu đi thử nghiệm. 2. Hai bên cùng tiến hành lấy mẫu thử nghiệm theo các chỉ tiêu và số lượng được nêu trong hợp đồng (nếu có). Tất cả các chi phí thử nghiệm đã bao gồm trong giá hợp đồng. 3. Trong thời gian chờ kết quả thử nghiệm của đơn vị có chức năng thử nghiệm độc lập, Bên bán đồng ý cho Bên mua sử dụng hàng hóa do Bên bán cung cấp theo hợp đồng này. Bên bán sẽ chịu mọi thiệt hại phát sinh (nếu có) cho Bên mua trong trường hợp hàng hóa của Bên bán không đạt chất lượng. 4. Trường hợp hàng hoá nhận được không phù hợp với những quy định của hợp đồng, Bên mua có quyền từ chối nhận hàng và nhà thầu sẽ có trách nhiệm cung cấp miễn phí hàng hoá khác cùng với các thủ tục cần thiết để thay thế những hàng hoá không phù hợp đó, trong vòng 03 ngày sau khi nhận được khiếu nại của chủ đầu tư. Bên mua sẽ hoàn trả lại số hàng hoá không phù hợp đó theo yêu cầu và bằng chi phí của nhà thầu. Thời gian giao hàng do việc sai lệch hoặc không phù hợp với yêu cầu kỹ thuật sẽ không được gia hạn so với thời gian giao hàng đã giao kết trong hợp đồng và phải chịu phạt giao hàng chậm (nếu có) theo E-ĐKC 22 của hợp đồng. 5. Trong trường hợp nhà thầu không cung cấp hàng hóa thay thế theo quy định nêu trên thì chủ đầu tư có quyền mua hàng của đơn vị khác để thay thế theo đúng loại hàng hoá ghi trong hợp đồng và nhà thầu phải trả khoản tiền chênh lệch và các chi phí liên quan nếu có.
E-ĐKC 21.2	Việc kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa được thực hiện tại: theo thỏa thuận với nhà thầu trúng thầu.
E-ĐKC 22	- Chỉ áp dụng phạt vi phạm hợp đồng. 1. Phạt vi phạm hợp đồng : Áp dụng. Trường hợp áp dụng phạt vi phạm hợp đồng thì quy định

	nếu sau: Trừ trường hợp bất khả kháng theo quy định tại Mục 26 E-ĐKC, nếu Nhà thầu không thể giao hàng hay cung cấp các dịch vụ liên quan theo đúng thời hạn đã nêu trong hợp đồng thì Chủ đầu tư có thể khấu trừ vào giá hợp đồng một khoản tiền phạt tương ứng với : 1%/tuần giá trị phần hàng hóa giao chậm hoặc phần dịch vụ liên quan hoàn thành chậm cho đến khi nội dung công việc đó được thực hiện. Chủ đầu tư sẽ khấu trừ đến 5 % [ghi mức phạt tối đa]. Khi đạt đến mức phạt tối đa, Chủ đầu tư có thể xem xét chấm dứt hợp đồng theo quy định tại Mục 29 E-ĐKC. 2. Bồi thường thiệt hại: “Không áp dụng”.
E-ĐKC 23.3	Thời hạn bảo hành là: 12 tháng kể từ ngày đưa hàng hóa vào vận hành nhưng không quá 18 tháng kể từ hàng hóa được nghiệm thu đến hết 28 ngày sau ngày hết thời gian bảo hành Trường hợp sửa chữa, thay thế Hàng hóa trong thời gian bảo hành thì thời gian bảo hành cho thiết bị được sửa chữa hoặc thay thế sẽ được tính là 12 tháng kể từ ngày đưa thiết bị vào vận hành nhưng không quá 18 tháng kể từ hàng hóa được nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng, Bên bán phải gia hạn hiệu lực của Bảo lãnh bảo hành này tương ứng với thời gian bảo hành mới. Toàn bộ chi phí liên quan đến việc sửa chữa thay thế do Bên bán chịu. - Địa điểm để áp dụng bảo hành là: Kho vật tư - Công ty Điện lực Tây Ninh, (cơ sở 2) số 508, đường CMT8, Khu phố 2, Phường Tân Ninh, tỉnh Tây Ninh. Trong vòng 15 ngày kể từ ngày hàng hóa được nghiệm thu đưa vào sử dụng và được Bên mua chấp nhận, để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ bảo hành, Bên bán phải giao cho Bên mua Bảo lãnh bảo hành. Bảo lãnh này sẽ được giải tỏa trong vòng 28 ngày sau khi hết thời gian bảo hành và Bên bán hoàn thành nghĩa vụ bảo hành, sửa chữa các sai sót theo yêu cầu. Bảo lãnh bảo hành mà Bên bán gửi Bên mua phải là Bảo lãnh không hủy ngang, vô điều kiện do một Ngân hàng hoạt động hợp pháp tại Việt Nam phát hành và có giá trị bằng 5 phần trăm (%) Giá trị hợp đồng. Hiệu lực: 18 tháng. Trường hợp sửa chữa hoặc thay thế Hàng hoá, giai đoạn bảo hành tương ứng của hàng hóa thiết bị đó sẽ được kéo dài

	thêm khoảng thời gian phù hợp quy định tại Yêu cầu về kỹ thuật và Phạm vi công việc và Tiến độ thực hiện hợp đồng kể từ ngày việc sửa chữa và thay thế đó được Bên mua chấp nhận. Bên bán phải gia hạn hiệu lực của Bảo lãnh bảo hành này tương ứng với thời gian bảo hành mới. Toàn bộ chi phí liên quan đến việc sửa chữa thay thế do Bên bán chịu. Nếu các sai sót về mặt kỹ thuật hay hư hỏng xảy ra trong thời gian bảo hành mà nguyên nhân xác định được do lỗi của Bên bán thì Bên bán hoàn toàn chịu trách nhiệm xử lý sửa chữa, thay thế kịp thời bằng mọi chi phí của Bên bán theo thời gian yêu cầu của Bên mua. Trước khi tiến hành sửa chữa, Bên bán phải gửi kế hoạch và nguyên nhân để Bên mua phối hợp thực hiện. Trường hợp quá thời gian quy định theo yêu cầu, Bên bán cố tình trì hoãn sửa chữa thì Bên mua có quyền thuê các tổ chức khác thực hiện và Bên bán phải chịu mọi chi phí liên quan này. - Tại thời điểm 28 ngày trước ngày bảo lãnh bảo hành hết hiệu lực mà Bên bán chưa khắc phục hoàn toàn các tồn tại nêu trên thì Bên bán phải gia hạn thời hạn bảo lãnh với toàn bộ giá trị của bảo lãnh bảo hành cho phù hợp với thời gian hai bên đã thống nhất khắc phục các tồn tại và nộp cho Bên mua trước thời điểm hết hiệu lực của Bảo lãnh bảo hành tối thiểu 21 ngày. Trong trường hợp tại thời điểm 28 ngày trước ngày bảo lãnh bảo hành hết hiệu lực mà Bên bán không gia hạn bảo lãnh thì Bên mua có quyền tịch thu bảo lãnh.
E-ĐKC 23.5 E-ĐKC 23.6	Thời hạn sửa chữa, thay thế là: 03 ngày.
E-ĐKC 27.7 (d)	Trường hợp đề xuất giải pháp tiết kiệm chi phí được Chủ đầu tư chấp thuận và giúp giảm giá hợp đồng, Chủ đầu tư thanh toán cho Nhà thầu 0 % giá trị giảm giá hợp đồng.